

ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG THÁNG 1

A. TRẮC NGHIỆM: (6 điểm)

Khoanh tròn vào đầu chữ cái trước đáp án đúng nhất trong các câu sau (mỗi câu đúng được 0,4đ):

Câu 1: Dung dịch Na_2CO_3 tác dụng được với chất nào dưới đây?

- A. HCl B. Na_2SO_4 C. $\text{Mg}(\text{OH})_2$ D. BaSO_4

Câu 2: Dãy chất nào sau đây gồm toàn oxit axit?

- A. H_2O , CaO , FeO , CuO B. CO_2 , SO_3 , Na_2O , NO_2
C. SO_2 , P_2O_5 , CO_2 , N_2O_5 D. CO_2 , SO_2 , CuO , P_2O_5 .

Câu 3: Khí nào sau đây có màu vàng lục?

- A. CO_2 B. Cl_2 C. H_2 D. SO_2

Câu 4: Thể tích dung dịch HCl 2M cần dùng để hoà tan vừa đủ 16,8 gam bột Fe là:

- A. 0,2 lít. B. 0,1 lít. C. 0,25 lít. D. 0,3 lít.

Câu 5: Người ta có thể dát mỏng được Aluminium thành xoong, chậu, giấy gói bánh kẹo là do Aluminium có tính:

- A. Dẻo. B. Dẫn điện. C. Dẫn nhiệt. D. Ánh Kim.

Câu 6: Gang là hợp kim của sắt Iron với cacbon là một lượng nhỏ bỏ các nguyên tố khác như: Si, Mn, S,... trong đó hàm lượng Carbon chiếm:

- A. Từ 2% đến 6%. B. Dưới 2%. C. Từ 2% đến 5%. D. Trên 6%.

Câu 7: Chất nào dưới đây dùng để phân biệt dung dịch Na_2SO_4 và dung dịch H_2SO_4 loãng?

- A. Mg. B. BaCl_2 . C. K_2SO_4 . D. Cu

Câu 8: Có 3 lọ không nhãn mỗi lọ đựng một dung dịch các chất sau: KOH, $\text{Ba}(\text{OH})_2$, HCl. Thuốc thử để nhận biết cả ba chất là:

- A. Quỳ tím vào dung dịch HCl. B. Phenolphthalein vào dung dịch BaCl_2 .
C. Quỳ tím vào dung dịch H_2SO_4 . D. Quỳ tím vào dung dịch NaCl.

Câu 9: Điền vào dấu “.....” để hoàn thiện phương trình sau:



- A. K_2CO_3 , HCl, H_2O . B. K_2CO_3 , KCl, H_2O .
C. K_2SO_3 , HCl, H_2O . D. K_2SO_3 , KCl, H_2O .

Câu 10: Dãy các chất nào sau đây đều là muối:

- A. K_2O , FeO , NaNO_3 . B. NaNO_3 , $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$, K_2S .
C. HCl, KCl, $\text{Al}(\text{OH})_3$. D. BaSO_4 , $\text{Fe}(\text{OH})_2$, Fe_2O_3 .

Câu 11: Dẫn 9,916 lít khí CO_2 (đktc) vào dung dịch $\text{Ca}(\text{OH})_2$ dư. Sau phản ứng thu được m gam kết tủa. Giá trị của m là:

- A. 20,0g B. 40,0g C. 30,0g D. 15,0 g

Câu 12: Oxide nào dưới đây, khi tan trong nước cho dung dịch làm quỳ tím hóa xanh?

- A. CuO B. P_2O_5 . C. MgO. D. Na_2O .

Câu 13: Chọn dãy chất mà tất cả các base đều bị nhiệt phân trong các dãy sau:

- A. $\text{Ca}(\text{OH})_2$, KOH, $\text{Fe}(\text{OH})_3$, $\text{Zn}(\text{OH})_2$. B. $\text{Fe}(\text{OH})_2$, $\text{Pb}(\text{OH})_2$, $\text{Cu}(\text{OH})_2$.
C. $\text{Mg}(\text{OH})_2$, $\text{Cu}(\text{OH})_2$, NaOH. D. KOH, $\text{Cu}(\text{OH})_2$, NaOH, $\text{Ba}(\text{OH})_2$.

Câu 14: Nhôm (Aluminium), sắt (Iron) **không tác dụng** được với chất nào sau đây?

A. Axit HNO_3 đặc nguội.

B. Lưu huỳnh.

C. Khí oxi.

D. Khí clo

Câu 15: Đốt cháy hoàn toàn m gam bột sắt trong bình chứa khí chloride (dư). Sau phản ứng thu được 3,25 gam muối ion (III) chloride. Giá trị của m là:

A. 0,112.

B. 1,12.

C. 2,24.

D. 0,224.

B. TỰ LUẬN: (4 điểm)

Bài 1 (2,0 điểm): Hoàn thành chuỗi biến hóa sau:



Bài 2 (2,0 điểm): Hòa tan hoàn toàn 32,4 gam bột Al vào một lượng vừa đủ dung dịch CuCl_2 nồng độ 1,5M. Sau phản ứng, thu được chất rắn A màu đỏ và dung dịch B.

1/ Tính khối lượng chất rắn A.

2/ Tính thể tích dung dịch CuCl_2 đã dùng cho phản ứng trên.

Cho biết: H=1; C=12; N=14; O=16; Na=23; Al=27; Cl=35,5; Cu=64; Fe=56; Ca=40.

Biết ở 25°C, 1atm: V=24,79 lít.